|  |  |
| --- | --- |
| TÊN CƠ QUAN  **TÊN TỔ CHỨC** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
|  |  |
|  |  |
| Số: /ĐA-……. | *Lạng Sơn, ngày tháng năm 2023* |

**ĐỀ ÁN**

**Vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức**

**Sở, ban, ngành,…**

*(Kèm theo công văn số /SNV-CCVC ngày /5 /2023 của Sở Nội vụ)*

**I. SỰ CẦN THIẾT**

Nêu sự cần thiết, mục đích cần phải xây dựng đề án vị trí việc làm

**II. CƠ SỞ PHÁP LÝ**

1. Văn bản pháp lý về việc thành lập, quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của cơ quan, tổ chức hành chính.

2. Các văn bản pháp lý về việc điều chỉnh, tăng, giảm chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan, tổ chức hành chính.

3. Các văn bản pháp lý liên quan đến chức năng nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, tổ chức hành chính

4. Văn bản quy định về ngạch, cơ cấu ngạch công chức và số lượng biên chế trong cơ quan, tổ chức hành chính.

5. Các văn bản có liên quan đến việc xây dựng Đề án.

**III. THỐNG KÊ VÀ PHÂN NHÓM CÔNG VIỆC THEO CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, TÍNH CHẤT, MỨC ĐỘ PHỨC TẠP**

**IV. XÁC ĐỊNH VỊ TRÍ VIỆC LÀM**

**1. Vị trí việc làm công chức lãnh đạo, quản lý**

a) Vị trí việc làm: Giám đốc Sở và tương đương

b) Vị trí việc làm: Phó Giám đốc Sở và tương đương

c) Vị trí việc làm: Trưởng phòng thuộc cơ quan, đơn vị

d) Vị trí việc làm: Chánh Văn phòng thuộc cơ quan, đơn vị

đ) Vị trí việc làm: Chánh Thanh tra thuộc cơ quan, đơn vị

e) Vị trí việc làm,……………………………….

**2. Vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành[[1]](#footnote-1)**

a) Vị trí việc làm .................................

b) Vị trí việc làm ...................................

**3. Vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên môn dùng chung**

a) Vị trí việc làm ...................................

b) Vị trí việc làm ..................................

**4. Vị trí việc làm thuộc nhóm hỗ trợ, phục vụ**

a) Vị trí việc làm .................................

b) Vị trí việc làm ...................................

*(Có Bản mô tả vị trí việc làm đính kèm)*

**IV. TỔNG HỢP VỊ TRÍ VIỆC LÀM VÀ CƠ CẤU NGẠCH CÔNG CHỨC**

**1. Số biên chế được giao**

Căn cứ số biên chế công chức được giao cấp có thẩm quyền giao tại Quyết định số,…, cơ quan, đơn vị được giao tổng số biên chế,…. Trên cơ sở đó xác định số lượng vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức tương ứng trong các cơ quan, tổ chức hành chính**[[2]](#footnote-2)**, như sau:

**2. Tổng cộng số lượng vị trí việc làm**:,..... trong đó:

**2.1. Vị trí việc làm công chức lãnh đạo, quản lý**: … vị trí, chiếm…%.

Lưu ý: không xác định cơ cấu ngạch công chức đối với công chức đảm nhiệm các vị trí lãnh đạo, quản lý của đơn vị mình[[3]](#footnote-3).

| **TT** | **Tên vị trí việc làm** | **Số lượng công chức** | **Ghi chú** |
| --- | --- | --- | --- |
| 1 | Giám đốc Sở và tương đương |  |  |
| 2 | Phó Giám đốc Sở và tương đương |  |  |
| 3 | Trưởng phòng thuộc cơ quan, đơn vị |  |  |
| 4 | Chánh Văn phòng thuộc cơ quan, đơn vị |  |  |
| 5 | Chánh Thanh tra thuộc cơ quan, đơn vị |  |  |
| 6 | Vị trí việc làm,……. ………… |  |  |

**2.2. Vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành**:…vị trí, chiếm…%.

| **TT** | **Tên vị trí việc làm** | **Số lượng công chức** | **Ngạch công chức tương ứng** |
| --- | --- | --- | --- |
| 1 | Vị trí việc làm,……. ………… |  |  |
| 2 | Vị trí việc làm,……. ………… |  |  |
| 3 | Vị trí việc làm,……. |  |  |

**2.3. Vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên môn dùng chung**: … vị trí, chiếm…%.

| **TT** | **Tên vị trí việc làm** | **Số lượng công chức** | **Ngạch công chức tương ứng** |
| --- | --- | --- | --- |
| 1 | Vị trí việc làm,……. |  |  |
| 2 | Vị trí việc làm,……. |  |  |
| 3 | Vị trí việc làm,……. |  |  |

**3. Vị trí việc làm hỗ trợ, phục vụ,** tổng số:….vị trí, trong đó:

| **TT** | **Tên vị trí việc làm** | **Số lượng** | **Ghi chú** |
| --- | --- | --- | --- |
| 1 | Vị trí việc làm,……. |  |  |
| 2 | Vị trí việc làm,……. |  |  |
| 3 | Vị trí việc làm,……. |  |  |

**V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT (Nếu có)**

|  |  |
| --- | --- |
|  | **Thủ trưởng đơn vị xây dựng Đề án**  (Ký tên, đóng dấu) |

**CÁC VĂN BẢN KÈM THEO ĐỀ ÁN**

1. Quyết định thành lập, quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan, đơn vị.

2. Quy chế hoạt động của cơ quan, đơn vị.

3. Các văn bản có liên quan và các phụ lục phục vụ xác định vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức của cơ quan, đơn vị.

1. Thực hiện theo Thông tư hướng dẫn của Bộ, ngành quản lý theo ngành, lĩnh vực. [↑](#footnote-ref-1)
2. Khoản 1, Điều 3 Thông tư Thông tư số 13/2022/TT-BNV ngày 31/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn việc xác định cơ cấu ngạch công chức quy định: *Người đứng đầu cơ quan sử dụng công chức căn cứ khoản 1 Điều 2 Thông tư này và căn cứ danh mục vị trí việc làm và số lượng biên chế công chức bố trí theo từng vị trí việc làm tại cơ quan, tổ chức mình để xác định tỷ lệ % (phần trăm) công chức giữ các ngạch công chức theo từng chuyên ngành tại cơ quan, tổ chức, báo cáo cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.* [↑](#footnote-ref-2)
3. Khoản 2, Điều 2 Thông tư số 13/2022/TT-BNV ngày 31/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn việc xác định cơ cấu ngạch công chức quy định: Khi xác định cơ cấu ngạch công chức của các cơ quan, tổ chức hành chính thì không tính công chức đảm nhiệm các vị trí lãnh đạo, quản lý” [↑](#footnote-ref-3)